**ĐÁP ÁN ĐỊA 11 HKI (NH: 2020 – 2021 )**

**Câu 1 : đặc điểm lãnh thổ và vị trí địa lí của Hoa Kì(2đ)**

1. Lãnh thổ

Diện tích: 9629 nghìn km2 .Dân số: 296,5 triệu người (năm 2005)

- Gồm 3 bộ phận: Phần rộng lớn ở trung tâm Bắc Mĩ, bán đảo A-la-xca và quần đảo Ha-oai.

- Phần trung tâm:

+ Khu vực rộng lớn, cân đối, rộng hơn 8 triệu km­2,( Đ - T:4500 km; B - N: 2500 km.)

+ Tự nhiên thay đổi từ Bắc xuống Nam, Từ ven biển vào nội địa.

=> Hình dạng lãnh thổ cân đối thuận lợi cho phân bố sản xuất và phát triển giao thông.

2. Vị tí địa lí:

*a. Đặc điểm:*

- Nằm ở bán cầu Tây, kéo dài từ 250 B- 44o B.

- Nằm giữa 2 đại dương lớn: Đại Tây Dương và Thái Bình Dương.

- Tiếp giáp Ca-na-đa và khu vực Mĩ La Tinh.

**Câu 2: trình bày sự ra đời và phát triển của Liên Minh Châu Âu (2đ)**

- Với mong muốn duy trì hoà bình và cải thiện đời sống nông dân, một số nước có ý tưởng xây dựng một châu Âu thống nhất.

– Sau chiến tranh thế giới II, các nước Tây Âu tăng cường liên kết.

– Năm 1951 thành lập cộng đồng Than và Thép châu Âu. Gồm các nước: Pháp, Đức, Ý, Bỉ, Hà Lan, Lucxămbua.

– 1957: cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).

– 1958: cộng đồng nguyên tử châu Âu.

– 1967: thống nhất 3 tổ chức trên thành cộng đồng châu Âu (EC).

– 1993, đổi tên thành Liên minh châu Âu (EU) (hiệp ước Ma-xtrich).

– EU ngày càng mở rộng về số lượng thành viên và phạm vi lãnh thổ: Từ 6 nước ban đầu (1957) đến 2007 là 27 nước.

- Mức độ liên kết, thống nhất ngày càng cao.

**Câu 3: chứng minh dân cư Hoa Kì đa dạng ( 1đ)**

Thành phần dân cư đa dạng:

            + Có nguồn gốc chủ yếu từ châu Âu.(77,1%)

            + Gốc châu Á (5,6%) và Mĩ Latinh đang tăng mạnh.

            + Dân Anhđiêng (người bản địa 1,2%)

+ đa chủng tộc (con lai 2,6%)

+ người da đen (13,3%)

Câu 4 : trình bày nội dung 4 tự do lưu thông trong thị trường chung Châu Âu?

\*Tự do lưu thông (1đ)

            + Tự do di chuyển: tự do đi lại, cư trú, tự do lựa chọn nơi làm việc

            + Tự do lưu thông dịch vụ: tự do với các dịch vụ giao thông vận tải, thông tin liên lạc, ngân hàng, du lịch…

            + Tự do lưu thông hàng hóa: các sản phẩm sản xuất ở một nước thuộc EU được tự do lưu thông và bán trong thị trường chung châu Âu mà không phải chịu thuế giá trị gia tăng

            + Tự do lưu thông tiền vốn: các nhà đầu tư có thể lựa chọn khả năng đầu tư có lợi nhất  và mở tài khoản tại các ngân hàng trong khối

Câu 5: thời gian chính thức lưu thông, lợi ích của Euro(ơrô) - Đồng tiền chung của EU (1đ)

- Từ tháng 11-1999, chính thức lưu thông

- Từ năm 2002, phần lớn các nước EU đã sử dụng Ơrô là đồng tiền chung thay thế cho các đồng tiền quốc gia.( 2004: 13 thành viên sử dụng)

– Lợi ích:

            + Nâng cao sức cạnh tranh

            + Xóa bỏ những rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ

            + Thuận lợi việc chuyển vốn trong EU

            + Đơn giản công tác kế toán các doanh nghiệp

Câu 6: bảng số liệu 6.3 trang 41 (3đ)

Dựa vào bảng số liệu sau:

“ GDP CỦA HOA KÌ VÀ MỘT SỐ CHÂU LỤC , năm 2004“

(đơn vị: tỉ USD)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Toàn Thế Giới | Hoa Kì | Châu Âu | Châu Á | Châu Phi |
| 40887,8 | 11667,5 | 14146,7 | 10092,9 | 790,3 |

a – hãy tính tỉ trọng GDP của Hoa Kì và một số châu lục, năm 2004( 1đ)

b – vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ trọng GDP của Hoa Kì và một số châu lục, năm 2004 (2đ)

1. Tính số liệu % (1đ)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Toàn Thế Giới | Hoa Kì | Châu Âu | Châu Á | Châu Phi |
| 40887,8 | 28,5 % | 34,6 % | 24,7 % | 12,2 % |

1. Vẽ biểu đồ: (2đ)

+ sai tỉ lệ : trừ 1đ

+ không chú giải, hoặc chú giải sai ; trừ 0,5 đ

+ không tên biểu đồ trừ, hoặc thiếu năm 0,5 đ

+ không số liệu, số liệu sai trừ 0,5 đ